

Số: 2617 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 11 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 416/KH-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2022 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2020/TTr-SGTVT ngày 25 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 19 thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế (Có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- CT, và PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- TT PVHCC, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Hải Minh

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ GIỮA CÁC CƠ QUAN
HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

*(Kèm theo Quyết định số 2617/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thẩm quyền giải quyết	Văn bản quy định TTHC nội bộ
1.	Thỏa thuận quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn (trường hợp UBND cấp huyện, UBND cấp xã, cộng đồng dân cư là Chủ đầu tư).	Sở Giao thông vận tải	Điều 6, 7 Thông tư số 12/2014/TT-BGTVT ngày 15/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Hướng dẫn quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn.
2.	Quyết định tần suất khảo sát luồng đường thủy nội địa địa phương.	UBND cấp tỉnh	Khoản 4 Điều 6 Thông tư số 36/2021/TT-BGTVT ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định công tác khảo sát luồng đường thủy nội địa.
3.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng III.	Sở Giao thông vận tải	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
4.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng II.	Sở Giao thông vận tải	Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư số 39/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành cảng vụ đường thủy nội địa; Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải; Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số
5.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng I.	UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải	Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thẩm quyền giải quyết	Văn bản quy định TTHC nội bộ
			22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.
6.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng III.	Sở Giao thông vận tải	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư số 43/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành quản lý dự án đường thủy; Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải; Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.
7.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng II.	Sở Giao thông vận tải	
8.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng I.	UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải	
9.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng III.	Sở Giao thông vận tải	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư số 45/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành đăng kiểm; Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải; Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;
10.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng II.	Sở Giao thông vận tải	
11.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng I.	UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thẩm quyền giải quyết	Văn bản quy định TTHC nội bộ
			Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.
12.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng III.	Sở Giao thông vận tải	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư số 46/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành quản lý dự án đường bộ; Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải; Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.
13.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng II.	Sở Giao thông vận tải	
14.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng I.	UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải	
15.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng III.	Sở Giao thông vận tải	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư số 47/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành kỹ thuật đường bộ, chuyên ngành kỹ thuật bên phà; Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải; Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.
16.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng II.	Sở Giao thông vận tải	
17.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng I.	UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải	
18.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên bên	Sở Giao thông vận tải	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thẩm quyền giải quyết	Văn bản quy định TTHC nội bộ
	phà hạng II.		21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.
19.	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý vận tải quá cảnh hạng III.	Sở Giao thông vận tải	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư số 36/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành giao thông vận tải trong đơn vị sự nghiệp công lập; cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực giao thông vận tải; Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thỏa thuận quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn (trường hợp UBND cấp huyện, UBND cấp xã, cộng đồng dân cư là Chủ đầu tư).

1.1. Trình tự thực hiện:

UBND cấp huyện, UBND cấp xã, cộng đồng dân cư là Chủ đầu tư nộp hồ sơ thỏa thuận quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn đến Sở Giao thông vận tải.

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Đơn đề nghị thỏa thuận (kèm quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn).

1.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện, UBND cấp xã, cộng đồng dân cư.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thỏa thuận.

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Điều 6, 7 Thông tư số 12/2014/TT-BGTVT ngày 15/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Hướng dẫn quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn.

2. Quyết định tần suất khảo sát luồng đường thủy nội địa địa phương.

2.1. Trình tự thực hiện:

Sở Giao thông vận tải xây dựng tiêu chí đánh giá trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tần suất khảo sát định kỳ luồng đường thủy nội địa địa phương.

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Tờ trình về việc quyết định tần suất khảo sát định kỳ luồng đường thủy nội địa địa phương.

2.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: UBND tỉnh.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định.

2.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Khoản 4 Điều 6 Thông tư số 36/2021/TT-BGTVT ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định công tác khảo sát luồng đường thủy nội địa.

3. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng III.

3.1. Trình tự thực hiện:

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng III đến Sở Giao thông vận tải.

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị để xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng III gửi Sở Nội vụ thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng III.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

3.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

3.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực

thuộc Sở Giao thông vận tải.

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức danh Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng III và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

3.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 39/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành cảng vụ đường thủy nội địa;

- Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải

- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng II.

4.1. Trình tự thực hiện:

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng II đến Sở Giao thông vận tải.

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị để xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng II, gửi Sở Nội vụ trình

UBND tỉnh thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng II.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

4.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

4.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải.

4.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải.

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức danh Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng II và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

4.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP

ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 39/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành cảng vụ đường thủy nội địa;

- Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải;

- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng I.

5.1. Trình tự thực hiện:

Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng I đến Sở Giao thông vận tải.

* Đối với viên chức lên hạng I xếp lương loại A2:

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị để xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng I, gửi Sở Nội vụ trình UBND tỉnh thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng I.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

* Đối với viên chức lên hạng I xếp lương loại A3:

- Sở Giao thông vận tải lập danh sách viên chức đủ điều kiện thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng I, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, trình UBND tỉnh.

- UBND tỉnh xây dựng Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; tổng hợp nhu cầu chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng I và danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng I.

- UBND tỉnh tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng I.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng I (đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý); Giám đốc Sở Nội vụ quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng I đối với viên chức không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

5.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

5.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải.

5.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức danh Cảng vụ viên đường thủy nội địa hạng I và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

5.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 39/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành cảng vụ đường thủy nội địa;

- Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải;

- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

6. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng III.

6.1. Trình tự thực hiện:

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng III đến Sở Giao thông vận tải.

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị để xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng III gửi Sở Nội vụ thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng III.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

6.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

6.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải.

6.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải.

6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức danh Quản lý dự án đường thủy hạng III và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

6.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

6.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 43/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành quản lý dự án đường thủy;

- Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải;

- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

7. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng II.

7.1. Trình tự thực hiện:

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng II đến Sở Giao thông vận tải.

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị để xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng II, gửi Sở Nội vụ trình UBND tỉnh thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng II.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

7.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

7.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

7.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải.

7.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải.

7.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức danh Quản lý dự án đường thủy hạng II và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

7.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

7.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

7.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

7.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 43/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành quản lý dự án đường thủy;

- Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải;

- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

8. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng I

8.1. Trình tự thực hiện:

Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng I đến Sở Giao thông vận tải.

* Đối với viên chức lên hạng I xếp lương loại A2:

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị để xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng I, gửi Sở Nội vụ trình UBND tỉnh thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng I.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

* Đối với viên chức lên hạng I xếp lương loại A3:

- Sở Giao thông vận tải lập danh sách viên chức đủ điều kiện thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng I, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, trình UBND tỉnh.

- UBND tỉnh xây dựng Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; tổng hợp nhu cầu chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng I và danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng I.

- UBND tỉnh tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng I.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng I (đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý); Giám đốc Sở Nội vụ quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường thủy hạng I đối với viên chức không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

8.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

8.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý

đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

8.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

8.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải.

8.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải.

8.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức danh Quản lý dự án đường thủy hạng I và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

8.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

8.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

8.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

8.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 43/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành quản lý dự án đường thủy;

- Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải;

- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

9. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng III

9.1. Trình tự thực hiện:

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng III đến Sở Giao thông vận tải.

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị để xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng III gửi Sở Nội vụ thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng III.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

9.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

9.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

9.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

9.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải.

9.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải.

9.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức danh Viên chức đăng kiểm hạng III và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

9.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

9.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

9.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

9.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 45/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành đăng kiểm;

- Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải;

- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

10. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng II

10.1. Trình tự thực hiện:

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng II đến Sở Giao thông vận tải.

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị để xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng II, gửi Sở Nội vụ trình UBND tỉnh thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng II.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

10.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản

và điều hành.

10.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

10.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

10.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải.

10.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải.

10.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức danh Viên chức đăng kiểm hạng II và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

10.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

10.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

10.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

10.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 45/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành đăng kiểm;

- Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải;

- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh

Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

11. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng I.

11.1. Trình tự thực hiện:

Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng I đến Sở Giao thông vận tải.

* Đối với viên chức lên hạng I xếp lương loại A2:

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị để xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng I, gửi Sở Nội vụ trình UBND tỉnh thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng I.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

* Đối với viên chức lên hạng I xếp lương loại A3:

- Sở Giao thông vận tải lập danh sách viên chức đủ điều kiện thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng I, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, trình UBND tỉnh.

- UBND tỉnh xây dựng Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; tổng hợp nhu cầu chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng I và danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng I.

- UBND tỉnh tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng I.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng I (đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Uỷ ban nhân dân tỉnh quản lý); Giám đốc Sở Nội vụ quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp Viên chức đăng kiểm hạng I đối với viên chức không thuộc diện

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

11.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

11.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

11.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

11.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải.

11.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải.

11.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức danh Viên chức đăng kiểm hạng I và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

11.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

11.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

11.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

11.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 45/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành đăng kiểm;

- Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải;

- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

12. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng III.

12.1. Trình tự thực hiện:

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng III đến Sở Giao thông vận tải.

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị để xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng III gửi Sở Nội vụ thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng III.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

12.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

12.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

12.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

12.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải.

12.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải.

12.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức danh Quản lý dự án đường bộ hạng III và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

12.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

12.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

12.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

12.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 46/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành quản lý dự án đường bộ;

- Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải;

- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

13. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng II.

13.1. Trình tự thực hiện:

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng II đến Sở Giao thông vận tải.

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị đề xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng II, gửi Sở Nội vụ trình UBND tỉnh thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng II.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

13.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

13.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

13.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

13.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải.

13.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải.

13.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức danh Quản lý dự án đường bộ hạng II và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

13.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

13.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

13.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

13.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;
- Thông tư số 46/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành quản lý dự án đường bộ;
- Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải;
- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

14. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng I.

14.1. Trình tự thực hiện:

Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng I đến Sở Giao thông vận tải.

* Đối với viên chức lên hạng I xếp lương loại A2:

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị để xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng I, gửi Sở Nội vụ trình UBND tỉnh thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng I.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

* Đối với viên chức lên hạng I xếp lương loại A3:

- Sở Giao thông vận tải lập danh sách viên chức đủ điều kiện thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng I, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, trình UBND tỉnh.

- UBND tỉnh xây dựng Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; tổng hợp nhu cầu chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng I và danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng I.

- UBND tỉnh tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng I.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng I (đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Uỷ ban nhân dân tỉnh quản lý); Giám đốc Sở Nội vụ quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp Quản lý dự án đường bộ hạng I đối với viên chức không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Uỷ ban nhân dân tỉnh quản lý.

14.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

14.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

14.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

14.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải.

14.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải.

14.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức

danh Quản lý dự án đường bộ hạng I và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

14.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

14.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

14.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

14.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 46/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành quản lý dự án đường bộ;

- Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải;

- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

15. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng III.

15.1. Trình tự thực hiện:

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng III đến Sở Giao thông vận tải.

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị để xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng III gửi Sở Nội vụ thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng III.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông

vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

15.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

15.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

15.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

15.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải.

15.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải.

15.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức danh Kỹ thuật viên đường bộ hạng III và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

15.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

15.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

15.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

15.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 47/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành kỹ thuật đường bộ, chuyên ngành kỹ thuật bến phà;

- Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải;

- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

16. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng II.

16.1. Trình tự thực hiện:

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng II đến Sở Giao thông vận tải.

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị để xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng II, gửi Sở Nội vụ trình UBND tỉnh thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng II.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

16.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

16.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

16.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

16.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải.

16.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải.

16.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức danh Kỹ thuật viên đường bộ hạng II và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

16.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

16.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

16.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

16.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 47/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành kỹ thuật đường bộ, chuyên ngành kỹ thuật bên phà;

- Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải;

- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

17. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng I.

17.1. Trình tự thực hiện:

Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng I đến Sở Giao thông vận tải.

* Đối với viên chức lên hạng I xếp lương loại A2:

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị để xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng I, gửi Sở Nội vụ trình UBND tỉnh thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng I.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

* Đối với viên chức lên hạng I xếp lương loại A3:

- Sở Giao thông vận tải lập danh sách viên chức đủ điều kiện thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng I, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, trình UBND tỉnh.

- UBND tỉnh xây dựng Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; tổng hợp nhu cầu chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng I và danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng I.

- UBND tỉnh tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng I.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng I (đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Uỷ ban nhân dân tỉnh quản lý); Giám đốc Sở Nội vụ quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên đường bộ hạng I đối với viên chức không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Uỷ ban nhân dân tỉnh quản lý.

17.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

17.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

17.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

17.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải.

17.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải.

17.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức danh Kỹ thuật viên đường bộ hạng I và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

17.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

17.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

17.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

17.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 47/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành kỹ thuật đường bộ, chuyên ngành kỹ thuật bến phà;

- Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải;

- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự

ng nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

18. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên bốn pha hạng II.

18.1. Trình tự thực hiện:

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên bốn pha hạng II đến Sở Giao thông vận tải.

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị để xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên bốn pha hạng II, gửi Sở Nội vụ trình UBND tỉnh thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên bốn pha hạng II.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

18.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

18.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

18.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

18.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải.

18.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải.

18.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức danh Kỹ thuật viên bên phà hạng II và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

18.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

18.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

18.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

18.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 47/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành kỹ thuật đường bộ, chuyên ngành kỹ thuật bên phà;

- Thông tư số 17/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải;

- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

19. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý vận tải quá cảnh hạng III.

19.1. Trình tự thực hiện:

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải gửi danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý vận tải quá cảnh hạng III đến Sở Giao thông vận tải.

- Sở Giao thông vận tải căn cứ trên nhu cầu đăng ký của các đơn vị để xây dựng Đề án và tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức

danh nghề nghiệp Quản lý vận tải quá cảnh hạng III gửi Sở Nội vụ thẩm định.

- Sau khi có Văn bản thẩm định của Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Quản lý vận tải quá cảnh hạng III.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

19.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

19.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III.

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Bản sao quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quyết định nâng bậc lương gần nhất.

19.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

19.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải.

19.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải.

19.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ nhiệm chức danh Quản lý vận tải quá cảnh hạng III và xếp lương viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

19.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

19.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

19.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

19.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP

ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 36/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành giao thông vận tải trong đơn vị sự nghiệp công lập; cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực giao thông vận tải;

- Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.